

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BA ĐỒN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 01/2018/QĐDS-ST

Ngày 03 - 01 - 2018

V/v tuyên bố văn bản công chứng vô hiệu.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN, TỈNH QUẢNG BÌNH

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Xuân Diệu - Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thị Như Bình - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn tham gia phiên họp: Bà Lê Thị Phương Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 21/2017/TLST-VDS ngày 24 tháng 10 năm 2017, về yêu cầu tuyên bố văn bản công chứng vô hiệu, theo Quyết định mở phiên họp số 19/2017/QĐ - VDS ngày 22 tháng 12 năm 2017.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Lê Hương Tr, sinh năm 1982.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị Lâm T, sinh năm 1990

Nơi làm việc: Văn phòng công chứng N

Địa chỉ: 121 C, Khu phố 3, phường Đ, thị xã B, tỉnh Quảng Bình.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

2.1. Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1980.

Trú tại: tổ dân phố N, phường T, thị xã B, tỉnh Quảng Bình.

2.2. Ông Hoàng Văn L, sinh năm 1964.

Trú tại: Khu phố 3, phường Đ, thị xã B, tỉnh Quảng Bình.

2.3. Bà Nguyễn Thị Hồng L1, sinh năm 1965.

Trú tại: Khu phố 3, phường Đ, thị xã B, tỉnh Quảng Bình.

Bà Nguyễn Thị Hồng L1 ủy quyền tham gia tố tụng cho ông Hoàng Văn L (Văn bản ủy quyền ngày 16/11/2017).

Vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Bà Lê Hương Tr có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố văn bản công chứng vô hiệu.

Tại phiên họp, những người tham gia tố tụng có mặt.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả thảo luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn nhận định:

Theo trình bày tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bản tự khai của bà Lê Hương Tr thì ngày 15/7/2015, Văn phòng công chứng N đã thực hiện công chứng 05 Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa Bên chuyển nhượng là ông Nguyễn Văn Q và Bên nhận chuyển nhượng là ông Hoàng Văn L và bà Nguyễn Thị Hồng L1 với số công chứng là 3346, 3347, 3348, 3349, 3350; quyền số 07 TP/CC - SCC tại các thửa đất số 686, 1008, 1019, 1018, 685 thuộc tờ bản đồ số 01 tương ứng theo các Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BI 215772, BI 215774, BI 215775, BI 215776, BI 215773 tại phường P, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Theo đó, hai bên đã trực tiếp ký hợp đồng chuyển nhượng các quyền sử dụng đất nói trên tại Văn phòng công chứng trước sự có mặt của Công chứng viên Lê Hương Tr. Tuy nhiên, sau khi ký 05 hợp đồng nói trên, có thông tin nghi ngờ người đã ký tên, điểm chỉ vào cả 05 hợp đồng đều không phải là ông Nguyễn Văn Q nên Văn phòng công chứng N đã tiến hành trưng cầu giám định dấu vân tay trong 05 bản hợp đồng.

Tại Bản Kết luận giám định số 08/GĐ-PC54 ngày 24/11/2015 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: Dấu vân tay dưới mục Bên A tại trang thứ 3 trên 5 Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất đề ngày 15/7/2015 tại Văn phòng công chứng N không phải là dấu vân tay của người có chỉ bản số 194123881 lập tại Quảng Trạch ngày 02/3/1997 mang tên Nguyễn Văn Q, sinh năm 1980, nơi ĐKTT: xã T, huyện Q, Quảng Bình.

Do đó, xác định người đã ký tên, điểm chỉ vào 05 Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất nói trên không phải là ông Nguyễn Văn Q, điều này đã vi phạm điều kiện có hiệu lực của giao dịch dân sự do không thể hiện ý chí hoàn toàn tự nguyện của ông Nguyễn Văn Q. Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi cho các bên, ngày 10/10/2017, Công chứng viên Lê Hương Tr đã có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn tuyên bố văn bản công chứng vô hiệu đối với 05 Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất nói trên.

Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn thụ lý giải quyết việc dân sự và đã tiến hành triệu tập lấy lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm ông Nguyễn Văn Q và ông Hoàng Văn L theo quy định của pháp luật. Kết quả lấy lời khai cho thấy, bên cạnh việc ông Nguyễn Văn Q và Công chứng viên Lê Hương Tr cùng thống nhất đối với yêu cầu đề nghị Tòa án tuyên bố văn bản công chứng vô hiệu thì ông Hoàng Văn L lại không đồng ý với yêu cầu này. Như vậy, giữa ông Hoàng Văn L và Công chứng viên Lê Hương Tr trong vụ việc này đã xảy ra tranh chấp. Trường hợp này thuộc quy định tại khoản 11 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 về tranh chấp dân sự. Do đó, việc yêu cầu của Công chứng viên Lê Hương Tr không thuộc trường hợp giải quyết theo thủ tục giải quyết việc dân sự mà phải giải quyết theo thủ tục vụ án tranh chấp liên quan đến tuyên bố văn bản công chứng vô hiệu.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn có ý kiến đề nghị áp dụng khoản 11 Điều 26, khoản 6 Điều 27 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015

không chấp nhận đơn yêu cầu của bà Lê Hương Tr mà hướng dẫn các bên liên quan khởi kiện theo thủ tục giải quyết vụ án dân sự.

Xét thấy trong quá trình giải quyết vụ việc, qua trình bày tại bản tự khai cũng như tại phiên họp, ông Hoàng Văn L đều không thống nhất với yêu cầu mà Công chứng viên Lê Hương Tr đã đưa ra. Vì vậy, căn cứ khoản 11 Điều 26, khoản 6 Điều 27 và khoản 1 Điều 400 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 không chấp nhận yêu cầu của bà Lê Hương Tr về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố văn bản công chứng vô hiệu.

Về lệ phí: bà Lê Hương Tr phải nộp tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 11 Điều 26, khoản 6 Điều 27, khoản 1 Điều 400 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Không chấp nhận yêu cầu của bà Lê Hương Tr về việc yêu cầu tuyên bố văn bản công chứng vô hiệu.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: Buộc bà Lê Hương Tr phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền lệ phí giải quyết dân sự để sung vào công quỹ Nhà nước nhưng được trừ vào khoản tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ba Đồn theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002825 ngày 24 tháng 10 năm 2017.

3. Người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thị xã Ba Đồn;
- Chi cục THADS thị xã Ba Đồn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Diệu